

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc “Yêu cầu xác nhận cha cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Long Hồ.

- Thư ký phiên họp: Ông Lê Minh Trọng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 208/2025/TLST-VDS, ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 17/2025/QĐST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Minh P**, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Ông P có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 14/11/2025.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

2. Cháu **Nguyễn Thị Nguyệt H**, sinh ngày 12/12/2015 (Vắng mặt).

3. Cháu **Nguyễn Gia H1**, sinh ngày 05/3/2021 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Bà V có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 14/11/2025.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 21/8/2025, Biên bản lấy lời khai ngày 14/11/2025, Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt 14/11/2025, ông Nguyễn Minh P trình bày như sau:*

Khoảng năm 2012, ông Nguyễn Minh P có quen biết bà Nguyễn Thị Thanh V và hai người về chung sống với nhau tại ấp B, xã B, tỉnh Đồng Tháp. Khi đó, ông P có biết bà V có chồng nước ngoài nhưng đã làm thủ tục ly hôn, nghĩ thủ tục ly hôn giữa bà V và ông D đã xong rồi nên ông P, bà V có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021. Khi làm thủ tục khai sinh cho hai cháu thì ông P mới biết là bà V và ông Trần Trung D còn quan hệ hôn nhân. Vì để cho hai cháu có Giấy khai sinh, bảo hiểm cũng như các loại giấy tờ khác để đi học nên ông P, bà V buộc phải làm giấy khai sinh cho con do còn quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông D nên tên cha trong Giấy khai sinh là ông Trần Trung D nhưng thật ra là con của ông Nguyễn Minh P với chị Nguyễn Thị Thanh V.

Năm 2022, bà V đã làm thủ tục ly hôn với ông Trần Trung D tại Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre và đã xong. Trong Bản án ly hôn này, do cháu H, cháu H1 không phải là con ông D nên bà V cũng khai là không có con chung với ông D. Sau khi ly hôn với ông Trần Trung D thì ông P và bà V đã đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 09/9/2025 của UBND xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Nay, ông Nguyễn Minh P yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Minh P là cha của hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021.

- *Mục đích yêu cầu:* Để xác định ông Nguyễn Minh P là cha của hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021.

- *Căn cứ của việc yêu cầu:* Phiếu kết quả phân tích DNA của Công ty trách nhiệm hữu hạn A ngày 18/8/2025 xác định: mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Minh P và mẫu AND ký hiệu Nguyễn Thị Nguyệt H có quan hệ huyết thống cha – con,

tần suất 99.99999990571%; mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Minh P và mẫu AND ký hiệu Nguyễn Gia H1 có quan hệ huyết thống cha – con, tần suất 99.99999997454%;

** Theo Biên bản lấy lời khai ngày 14/11/2025, Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 14/11/2025, bà Nguyễn Thị Thanh V trình bày như sau:*

Trước đây, khoảng năm 2009, bà V có quen biết và kết hôn với ông Trần Trung D – Quốc tịch Hoa Kỳ. Do hai bên không hợp nhau nên đến năm 2010, ông D yêu cầu bà ký tên vào hồ sơ ly hôn và gửi cho ông D để làm hồ sơ ly hôn, sau khi gửi hồ sơ cho ông D thì bà V mất liên lạc. Khoảng năm 2012 thì bà V quen ông Nguyễn Minh P, về sống chung với nhau, khi đó bà V nghĩ thủ tục ly hôn giữa bà V và ông D đã xong rồi nên có con chung với ông P là cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021. Khi làm thủ tục khai sinh cho hai cháu thì bà V mới biết là bà V và ông D còn quan hệ hôn nhân. Do đó, để cho hai cháu đi học, có bảo hiểm và các thủ tục khác nên bà V tạm thời làm giấy khai sinh cho các con, do còn quan hệ hôn nhân với ông D nên tên cha trong Giấy khai sinh hai cháu là ông Trần Trung D nhưng thật ra là con của bà V với ông Nguyễn Minh P.

Năm 2022, bà V đã làm thủ tục ly hôn với ông D tại Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre và đã xong. Trong Bản án ly hôn này, do cháu H, cháu H1 không phải là con ông D nên bà V khai là không có con chung. Sau khi ly hôn với ông Trần Trung D thì bà V đã đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Minh P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 09/9/2025 của UBND xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Qua ý kiến ông P, bà thống nhất ý kiến và yêu cầu của ông P đề nghị Tòa án xác định ông Nguyễn Minh P là cha của hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp, Thẩm phán và người tham gia phiên họp đều chấp hành đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về việc giải quyết*: Đề nghị áp dụng Điều 88, 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Minh P, xác định ông Nguyễn Minh P là cha của hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết*: Ông Nguyễn Minh P yêu cầu xác định cha cho con đối với hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021 hiện có nơi cư trú tại ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long nên đây là việc dân sự “Yêu cầu xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long theo quy định tại khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về việc vắng mặt đương sự*: Ông Nguyễn Minh P, bà Nguyễn Thị Thanh V có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 14/11/2025. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định.

[3]. *Về nội dung*: Ông Nguyễn Minh P và bà Nguyễn Thị Thanh V sống chung với nhau từ năm 2012, có 02 con chung tên Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021 nhưng do bà Nguyễn Thị Thanh V đến năm 2022 mới ly hôn xong với ông Trần Trung D (Quốc tịch Hoa Kỳ). Do đó, nay ông Nguyễn Minh P yêu cầu xác định hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021 là con của ông Nguyễn Minh P.

Tại Phiếu kết quả phân tích DNA ngày 18/8/2025 và Văn bản phúc đáp ngày 20/11/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn A xác định: “*Mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Minh P và mẫu AND ký hiệu Nguyễn Thị Nguyệt H có quan hệ huyết thống cha – con, tần suất 99.99999990571%*”; “*Mẫu ADN ký hiệu*

Nguyễn Minh P và mẫu AND ký hiệu Nguyễn Gia H1 có quan hệ huyết thống cha – con, tần suất 99.99999997454%”.

Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Minh P về việc xác định ông Nguyễn Minh P là cha của hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021 là có cơ sở chấp nhận.

[4] LỜI đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Ông Nguyễn Minh P là người có yêu cầu nên phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 10 Điều 29, Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 366, Điều 367, Điều 396, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Minh P về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” đối với cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021.

2. Tuyên bố ông Nguyễn Minh P, sinh ngày 08/9/1991 là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Nguyệt H, sinh ngày 12/12/2015 và cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 05/3/2021.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Minh P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông P đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu lệ phí số: 0006177 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy, ông Nguyễn Minh P đã nộp đủ.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của

pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
(Phòng GDKT, TT & THA);
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Thới Thuận, tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phạm Long Hồ